

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG

Số: 31/2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ngã Bảy, ngày 23 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2018/TLST/HNGĐ ngày 23/4/2018 giữa:

Nguyên đơn: Châu Ngọc N, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Khu vực A, phường H, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Trần Văn N', sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khu vực A, phường H, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Châu Ngọc N, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Khu vực A, phường H, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Trần Văn N', sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khu vực A, phường H, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Châu Ngọc N và anh Trần Văn N' thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị N (giới tính: Nữ), sinh ngày 08/5/2000 và Trần P (giới tính: Nam), sinh ngày 28/11/2005. Con chung tên Trần Thị N đã trưởng thành nên chị N và anh N' không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N và anh N' thỏa thuận giao con chung tên Trần P cho anh N' và cháu Trần P có nguyện vọng sống với cha nên anh N' được quyền nuôi cháu P cho đến khi trưởng thành.

Anh N' không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung nên chị N chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị Châu Ngọc N không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng); bị đơn phải chịu tiền án phí là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Nguyên đơn được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0015073 ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Do đó, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND thị xã Ngã Bảy;
- Chi cục THA DS thị xã Ngã Bảy;
- UBND phường Hiệp Thành;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY
THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Kim Cương